

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 241/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 52/2A đường T, phường C, thành phố M, tỉnh T1.

+ Anh Trương Quách T2, sinh năm 1987

Địa chỉ: 110 ấp L1, xã H, huyện L2, tỉnh Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 28/4/2022, nội dung hòa giải để anh T và chị L đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/4/2022, anh T, chị L đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Trương Quách T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con tên Trương Minh Phúc, sinh ngày 19/3/2018. Chị L, anh T thống nhất giao cháu Phúc cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện từ tháng 5/2022.

Anh Trương Quách T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Trương Quách T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con tên Trương Minh Phúc, sinh ngày 19/3/2018. Chị L, anh T thống nhất giao cháu Phúc cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện từ tháng 5/2022.

Anh Trương Quách T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Trương Quách T mỗi người phải chịu là 150.000 đồng. Anh T, chị L đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0022070 và 0022071 ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, TG;
- Chi cục THADS TP. Mỹ Tho, TG;
- UBND phường 9, Tp. Mỹ Tho, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Hoàng Huy